

**QUYẾT ĐỊNH**

**Giao chỉ tiêu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBQGCDs ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 914/QĐ-UBND ngày 29/5/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, đăng ký tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022;*

*Căn cứ Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 20/10/2021 của UBND tỉnh về phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2022;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1145/TTr-STTTT ngày 06/6/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022, cụ thể như sau:

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)*

Trong đó: tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến được xác định trên tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có phát sinh hồ sơ (cả trực tuyến và trực tiếp); tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến được xác định theo số lượng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (cả trực tiếp và trực tuyến) qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

## **Điều 2.** Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn:

- Căn cứ chỉ tiêu được giao chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu đạt hiệu quả và nâng cao chất lượng phục vụ.

- Các sở, ban, ngành có thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống ngành dọc chủ động liên hệ với Bộ chủ quản để được hướng dẫn kết nối và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

- UBND các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, tổ chức giao chỉ tiêu tỷ lệ cụ thể cho UBND các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý nhằm bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu chung được giao.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc thực hiện quyết định này; kịp thời phát hiện, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, thống kê số liệu, kết quả thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phục vụ chấm điểm, đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện kết nối liên thông, đồng bộ dữ liệu giữa hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các Bộ, ngành Trung ương với Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để đồng bộ dữ liệu giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.

3. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quyết định này; kịp thời phát hiện, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh, các phòng, ban CM, TTTH-CB, TTPVHCC;
- Lưu VT, TTPVHCC. (BDT)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Xuân Huyền**